

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠNH PHÚ
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **460/2018/HNGĐ-ST**

Ngày: 10/8/2018

V/v tranh chấp “ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thanh Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Hai

2. Ông Nguyễn Văn Chót

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Cẩm Nhung

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú tham gia phiên
tòa: Ông Nguyễn Phú Quý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 335/2017/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2018 về tranh chấp “ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1570/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Huỳnh A – sinh năm: 1994, địa chỉ: tổ 3, thôn 5, xã Mp, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn C – sinh năm: 1987, địa chỉ: 47/2 ấp AH, xã AT, huyện P, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn Lê Thị Huỳnh A trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh C kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có tiến hành đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã AT, huyện P, tỉnh Bến Tre được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 27/8/2012. Sau khi kết hôn chị và anh C có lúc cùng đi làm thuê ở Thành phố Hồ Chí Minh, có lúc về làm ăn sinh sống tại ấp AH, xã AT, huyện P, tỉnh Bến Tre. Thời gian chung sống có 02 con chung: Nguyễn Thị Diễm M, sinh ngày: 26/03/2012 và Nguyễn Phúc N, sinh ngày: 30/3/2015. Thời gian đầu sống hạnh phúc, tuy nhiên đến năm 2014 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ việc anh C không chăm lo làm ăn, thường xuyên tham gia cá độ, cờ bạc; anh C còn ghen tuông vô cớ khi cả hai cãi vã thì anh C còn đánh chị. Chị nhiều lần khuyên giải nhưng anh không sửa đổi. Do mâu thuẫn kéo dài và không hàn gắn được chị và anh

đã ly thân gần 02 năm nay. Do không thể tiếp tục chịu đựng cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, chị cũng không còn tình cảm với anh C nên chị yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: từ lúc ly thân cho đến nay cháu My và cháu Nguyên hiện đang sống cùng chị. Hiện nay chị đi làm có thu nhập ổn định nên có đủ khả năng nuôi con. Vì vậy khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung: cháu My và cháu Nguyên, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: chị trình bày chị và anh C không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Nguyễn Văn C đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng đều vắng mặt nên không có lời trình bày.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về trình tự, thủ tục: Thẩm phán và Hội đồng xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý cho đến khi đưa vụ án ra xét xử. Do nguyên đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không có lý do nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng trong vụ án.

Về nội dung: xét lời trình bày của chị Huỳnh A và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Thấy rằng trong thời gian chung sống chị Huỳnh A và anh C đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, không hàn gắn đoàn tụ được. Do đó có căn cứ hôn nhân giữa chị Huỳnh A và anh C mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn Lê Thị Huỳnh A thì chị yêu cầu ly với anh C, yêu cầu về nuôi con chung nên đây là tranh chấp “ly hôn, nuôi con chung” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; bị đơn Nguyễn Văn C cư trú tại xã AT, huyện P, tỉnh Bến Tre do đó căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú.

[3] Về tố tụng: chị Huỳnh A có yêu cầu xét xử vắng mặt; anh C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy căn cứ khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng trong vụ án.

[4] *Về hôn nhân*: xét về điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn thấy rằng chị Huỳnh A và anh C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã An Thuận, huyện Thạnh Phú cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 27/8/2012. Do đó hôn nhân của anh chị đã hội đủ các qui định về điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn nên được pháp luật công nhận.

Xét lời trình bày của chị Huỳnh A thấy rằng hôn nhân của anh chị đã trải qua khoảng thời gian dài mất hạnh phúc từ việc chị Huỳnh A cho rằng anh C không chăm lo làm ăn, thường xuyên tham gia cờ bạc, cá độ; anh C không sửa đổi, do đã ly thân nên chị Huỳnh A không mong muốn hàn gắn đoàn tụ với anh C. Mặt khác dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh C vắng mặt trong các lần Tòa án tiến hành hòa giải, xét xử điều đó chứng minh anh C không có thiện chí, mong muốn hàn gắn đoàn tụ với chị Huỳnh A. Nay chị Huỳnh A có yêu cầu ly hôn, xét mâu thuẫn của vợ chồng hiện nay đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh A với anh C là phù hợp

[5] *Về con chung*: cháu Nguyễn Thị Diễm My, sinh ngày: 26/03/2012 và Nguyễn Phúc Nguyên, sinh ngày: 30/3/2015 hiện đang sống cùng chị Huỳnh A, hiện vẫn đang phát triển tốt về thể chất và tinh thần nên giao cho chị Huỳnh A trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là phù hợp, cần ghi nhận việc anh C không cấp dưỡng nuôi con chung do chị Huỳnh A không yêu cầu.

[6] *Về tài sản chung, nợ chung*: chị Huỳnh A và anh C không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[7] *Về án phí*: chị Huỳnh A phải chịu án phí không có giá ngạch đối với yêu cầu ly hôn.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp qui định pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Huỳnh A. Chị Lê Thị Huỳnh A được ly hôn với anh Nguyễn Văn C.

Chị Huỳnh A và anh C không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2. *Về nuôi con chung*: anh Huỳnh A được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung: Nguyễn Thị Diễm My, sinh ngày: 26/03/2012 và Nguyễn Phúc Nguyên, sinh

ngày: 30/3/2015; ghi nhận việc anh C không cấp dưỡng nuôi con chung do chị Huỳnh A không yêu cầu.

3. *Về tài sản chung, nợ chung*: chị Huỳnh A và anh C không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Chị Lê Thị Huỳnh A phải chịu 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0016168 ngày 27/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú xem như đã nộp xong.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Ủy ban nhân dân xã An Thuận;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Cao Thanh Minh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Văn Hai Nguyễn Văn Chót

Cao Thanh Minh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Văn Hai Nguyễn Văn Chót

Cao Thanh Minh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Văn Hai Nguyễn Văn Chót

Cao Thanh Minh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chót - Dương Văn Hai

Cao Thanh Minh

Nơi nhận:

- Đường sù;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Ủy ban nhân dân xã Phú Khánh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Cao Thanh Minh